

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2023/HS-ST

Ngày: 22/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- + Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Quyên.
- + Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Dậu và ông Tạ Văn Đài.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

1. TRƯƠNG NGỌC S, (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1980 tại Thanh Hóa. Giới tính: Nam. HKTT: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Kinh doanh. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trương Ngọc Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr. Có vợ: Lê Thị M, sinh năm 1990 và 02 con con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. NGÔ THỌ H, (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1987 tại Thanh Hóa. Giới tính: Nam. HKTT: Thôn A, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Ngô Thọ H và bà Nguyễn Thị H. Có vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988 và 02 con con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Ngọc S và Ngô Thọ H là bạn bè với nhau. Ngày 24/11/2022, Trương Ngọc S và Ngô Thọ H đến nhà chị Lê Bảo Ng tại ấp B, xã B, huyện T để đòi tiền S cho chị N vay thì bị lực lượng Công an phát hiện mời về làm việc, quá trình làm việc S và H đã khai ra hành vi đánh bạc như sau:

Vào đầu mùa giải bóng đá Worldcup năm 2022, S được đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân, lai lịch) giao cho một tài khoản và mật khẩu đăng nhập vào trang wed bong88.net để đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá. L giao cho S tài khoản cá độ bóng đá có 10.000 điểm. Hai bên thỏa thuận 01 điểm tương đương 15.000 đồng (10.0000 điểm tương đương số tiền 150.000.000 đồng). Sau đó S nhờ L chia nhỏ tài khoản trên để giao lại cho những người có nhu cầu đánh bạc. Do biết S có tài khoản cá độ bóng đá nên H đã nói S giao cho H một tài khoản cá độ bóng đá là “KN555103002” mật khẩu là “Hhhh1112” trong đó có 300 điểm (S và H thỏa thuận 01 điểm tương đương 30.000 đồng, 300 điểm tương đương 9.000.000 đồng) để H đánh bạc với S. Hai bên sẽ tính tiền thắng thua vào 12 giờ hàng ngày. Nếu H thua hết số điểm trong 01 ngày thì phải trả tiền cho S trong ngày, nếu không thua hết thì số tiền thắng thua sẽ được tính vào thứ hai hàng tuần. Cách thức đánh bạc như sau: H sử dụng điện thoại di động Iphone 13 Promax, gắn sim số 0926811811 vào trang web: bong88.net ở trên mạng rồi đăng nhập vào tài khoản cá độ KN555103002", mật khẩu Hhhh1112" do S cung cấp, sau khi đăng nhập vào thì sẽ hiện lên nhiều loại hình cá cược như bóng đá, bóng chuyền.....H tiếp tục chọn vào mục bóng đá, tại mục bóng đá có các trận bóng đá trực tiếp và tỷ lệ cá cược, tỷ lệ thắng thua, H chọn vào cá cược những trận bóng đá và số điểm cá cược, kết thúc trận đấu sẽ có kết quả thắng thua. Nếu H thua thì số điểm trong tài khoản bị trừ, nếu thắng thì số điểm trong tài khoản được cộng thêm, đến 12 giờ ngày hôm sau S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M53 màu nâu, gắn sim số 034900007 vào tài khoản cá độ đã giao cho H để kiểm tra xem H thắng hay thua, nếu tài khoản của H nhiều hơn 300 điểm thì S sẽ trừ đi 300 điểm gốc, số điểm còn dư S quy đổi thành tiền đưa cho H và ngược lại. Ngày 22/11/2022, tại quán “Massage Kinh Kinh” của S tại ấp A, xã T, huyện T, H cá độ tài hiệp 1: 100 điểm, tương đương 3.000.000 đồng trận đá bóng giữa đội tuyển Pháp và Úc, H thắng số tiền 2.190.000 đồng (do tỷ lệ thắng 73%). Tổng số tiền S và H sử dụng để đánh bạc là 5.190.000 đồng. Đến ngày 23/11/2022, H cá cược Croatia thắng: 100 điểm tương đương 3.000.000 đồng trận đá bóng giữa đội tuyển Croatia và Ma Rốc, kết quả trận này hòa. Tổng số tiền S và H sử dụng để đánh bạc là 3.000.000 đồng (bút lục số: 41-57, 71-88).

Ngày 23/12/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Thọ H và Trương Ngọc S về tội: “Đánh bạc” để điều tra. Quá trình điều tra các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, gắn sim số 0926811811 của Ngô Thọ H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M53 màu nâu, gắn sim số án 0349000079 của Trương Ngọc S sử dụng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung công.

+ Tại cáo trạng số: 118/CT-VKSTB ngày 18 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Trương Ngọc S, Ngô Thọ H về tội: “Đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị xử phạt các bị cáo Trương Ngọc S và Ngô Thọ H mỗi bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án. Đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Ngọc S số tiền 30.000.000 đồng.

+ Vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, gắn sim số 0926811811 của Ngô Thọ H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M53 màu nâu, gắn sim số 0349000079 của Trương Ngọc S sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công:

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Qua đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 22/11/2022 tại quán “Massage Kinh Kinh” thuộc ấp A, xã T, huyện T, Ngô Thọ H có hành vi sử dụng điện thoại di động truy cập vào mạng internet để đánh bạc với Trương Ngọc S bằng hình thức cá độ bóng đá với tổng số tiền để đánh bạc là 5.190.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội: “Đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung “Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội”.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, cả 02 bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn các con còn nhỏ, bị cáo Trương Ngọc S có người thân là liệt sỹ đồng thời cả 02 bị cáo đã đầu thú hành vi phạm tội của mình nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ từng hành vi của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng ở mức đồng phạm giản đơn vì không có

sự phân công bàn bạc. Các bị cáo tham gia với vai trò như nhau nên cần có mức hình phạt bằng nhau.

[5] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy đa số phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử vì: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương, các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, gắn sim số 0926811811 của Ngô Thọ H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M53 màu nâu, gắn sim số 0349000079 của Trương Ngọc S sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung công.

[7] Đối với đối tượng tên L có hành vi giao tài khoản cho S đánh bạc do chưa xác định nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] Đối với hành vi đánh bạc ngày 23/11/2022 do chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra quyết định xử phạt hành chính đối với S và H (bút lục 104,105).

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố các bị cáo: Trương Ngọc S, Ngô Thọ H phạm tội “Đánh bạc”.

+ Xử phạt các bị cáo: Trương Ngọc S, Ngô Thọ H mỗi bị cáo **03 (ba) năm tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05 (năm) năm** tính từ ngày tuyên án.

+ Giao bị cáo Trương Ngọc S cho UBND xã Đ, huyện Trảng Bom Bom, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Giao bị cáo Ngô Thọ H cho UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ quy định tại khoản 1 Điều 87 của Luật thi hành án hình sự thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện lập biên bản vi phạm, đồng thời yêu cầu người được hưởng án treo phải có mặt trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm. Hết thời hạn này mà người được hưởng án treo vẫn không có mặt thì cơ quan thi hành án hình sự

Công an cấp huyện lập biên bản vi phạm và đề nghị Tòa án nhân dân cấp huyện nơi người được hưởng án treo cư trú quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 91 của Luật thi hành án hình sự nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo, đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, trên khay sim có số seri: 354786259809776, kèm theo sim có số seri: 8984 04800 0900317924 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M53 màu nâu, kèm theo sim điện thoại có số seri: 8984 04800 03807 53273)

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2023)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo đều phải chịu mỗi người 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Quyên